

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 97/2025/HS-PT

Ngày: 04-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Thẩm phán: Bà Dương Thị Vân và ông Nguyễn Hành.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tiến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Huy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 124/2025/TLPT-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Công H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 04/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Phạm Công H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2008; Tại: Kon Tum; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nơi cư trú: phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay phường Đăk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi); Số CCCD: 062208006377, cấp ngày 23/5/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Bị cáo có cha là Phạm Th, sinh năm 1970 và mẹ là Nguyễn Thị V, sinh năm 1985; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con lớn nhất; Bị cáo chưa lập gia đình.

Tính đến ngày phạm tội bị cáo 15 tuổi 5 tháng 20 ngày.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 21/3/2024, bị Công an phường Duy Tân xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi trú số 339/2025/HSPT-LCCT ngày 15/8/2025, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ).

Địa chỉ: phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Nay phường Đăk Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi). Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Công H: Ông Nguyễn Văn Đ - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2 tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ sáng ngày 01/4/2024, Phạm Công H uống cà phê tại khu vực bùng binh cầu Đăk La, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì gặp Đinh Trung H đến cùng ngồi uống cà phê tại đây. Vì Văn V và Phạm Công H thấy Đinh Trung H có 01 (*Một*) chiếc điện thoại di động hiệu Realme C55, màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó Vì Văn V và Phạm Công H bàn bạc với nhau sẽ rủ Đinh Trung H đi chơi sau đó sẽ chở Đinh Trung H ra khu trung tâm hành chính tỉnh Kon Tum (*Khu AB*) hỏi mượn điện thoại nếu H không cho thì sẽ dùng hung khí khống chế để lấy điện thoại. Sau khi bàn bạc thống nhất xong, Vì Văn V điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu trắng (*Không nhớ rõ biển số, xe của V*) chở Phạm Công H mang theo 01 (*Một*) thanh sắt hình chữ nhật, đẹp, màu trắng, dài khoảng 15 cm, 01 đầu nhọn (*do Phạm Công H nhặt được trên đường trước đó*) cất giấu trong người đến gặp và rủ Đinh Trung H đi chơi cùng nhưng Đinh Trung H không đi mà lên xe mô tô đi chơi cùng với Đặng Ngọc L . Thấy vậy nên Vì Văn V điều khiển xe mô tô chở Phạm Công H đi theo. Đến đoạn trước khách sạn Indochine, phường Quyết Thắng, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum Phạm Công H nói Vì Văn V điều khiển xe ép xe của Đinh Trung H lại rồi nói Đinh Trung H “*Mày lên xe tao chở về*” Đinh Trung H nghe vậy vì lo sợ nên lên xe của Vì Văn V ngồi ở giữa Vì Văn V và Phạm Công H còn Đặng Ngọc L điều khiển xe mô tô đi về nhà. Sau đó, Vì Văn V điều khiển xe mô tô chở Phạm Công H và Đinh Trung H ra Khu trung tâm hành chính tỉnh Kon Tum (*Khu A B*). Trên đường đi, Phạm Công H nói Đinh Trung H cho Phạm Công H mượn điện thoại vài ngày để xài rồi trả lại nhưng Đinh Trung H không đồng ý. Khi đi đến đoạn đường gần nhà Khách Công an tỉnh Kon Tum thuộc phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì Phạm Công H dùng cây sắt kê sát cổ Đinh Trung H để uy hiếp và nói “***Đưa điện thoại***” làm Đinh Trung H sợ phải đưa chiếc điện thoại Realme C55, màu đen cho Phạm Công H. Thấy Phạm Công H lấy được điện thoại của Đinh Trung H nên Vì Văn V đe dọa “***Không được nói cho người nhà biết việc đã bị cướp điện thoại, nếu không sẽ không bỏ qua***”. Thấy Đinh Trung H sợ nên Vì Văn V điều khiển xe chở Đinh Trung H về lại nhà Đinh Trung H. Sau đó, Vì Văn V điều khiển xe mô tô chở Phạm Công H mang chiếc điện thoại trên đến tiệm mua bán điện thoại và

Cầm đồ Minh Đ địa chỉ 377 Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum bán cho Hồ Quốc C (Chủ tiệm mua bán điện thoại và Cầm đồ Minh Đ, Sinh năm 1986) với giá 900.000đồng (Chín trăm nghìn đồng) và cùng nhau tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Tại bản kết luận định giá số: 27/KL-HĐ, ngày 15/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xác định giá trị thiệt hại của 01 (Một) điện thoại Realme C55, màu đen tại thời điểm chiếm đoạt là 4.240.000 đồng (Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 04/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Công H phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Công H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt Thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý tiền bồi thường, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, bị cáo Phạm Công H có đơn kháng cáo, nội dung kháng cáo cho rằng: Bản án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là quá nặng và xin giảm mức hình phạt từ 42 tháng tù xuống 28 tháng tù với lý do: Bản thân bị cáo có thân nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị cáo phạm tội do bông bột lứa tuổi chưa thành niên, chưa nhận thức được hết hậu quả; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tại cấp phúc thẩm bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án:

Với hành vi của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo Phạm Công H về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e Khoản 2, Điều 168 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, về phần hình phạt cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 42 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Vì, khi phạm tội bị cáo chỉ 15 tuổi 5 tháng 21 ngày là người chưa đủ 16 tuổi, căn cứ khoản 3 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá hai

phần năm mức phạt tù mà điều luật quy định, nhưng cấp sơ thẩm chưa áp dụng là tH sót. Ngoài ra, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu mới về việc bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo. Do vậy, kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo; Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 179, khoản 3 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 32 tháng tù đến 36 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Công H trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Công H phạm tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là phù hợp với hành vi khách quan do bị cáo gây ra, người bào chữa hoàn toàn thống nhất về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo Phạm Công H Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với bị cáo chưa phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên cho bị cáo, bởi vì khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 16 tuổi, do đó bị cáo chỉ chịu hình phạt không quá hai phần năm mức phạt tù mà điều luật quy định. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới về việc khắc phục, bồi thường thiệt hại cho bị hại và đơn xin bãi nại của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại; tại phiên toà sơ thẩm cho đến phiên toà phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, rất hối hận sự việc xảy ra, luôn có ý thức chủ động bồi thường thiệt hại và bị cáo là người chưa thành niên nên suy nghĩ còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 BLHS đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt mức án thấp nhất cho bị cáo nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội. Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 90; Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 24 tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện cải tạo tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo:

[2.1] Về tội danh: Vào khoảng 06 giờ sáng ngày 01/4/2024, bị cáo Phạm Công H đã có hành vi sử dụng 01 (Một) thanh sắt hình chữ nhật, đẹp, màu trắng, dài khoảng 15 cm, 01 đầu nhọn kề vào vùng cổ của anh Đinh Trung H, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc nhằm chiếm đoạt tài sản là 01 (Một) điện thoại Realme C55, màu đen của Đinh Trung H có giá trị là 4.240.000 đồng (Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) tại đường bê tông trước nhà khách Ngọc Linh, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 04/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi xét xử đối với bị cáo Phạm Công H phạm tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 42 tháng tù là phù hợp và khoan hồng đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu thể hiện ngày 01/8/2025, bị hại Đinh Trung H và người đại diện hợp pháp cho Đinh Trung H là bà Nguyễn Thị Kim Th tiếp tục có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và đã nhận tiền bồi thường 1.000.000 (một triệu đồng) của bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, tại thời điểm phạm tội bị cáo chỉ mới 15 tuổi 5 tháng 20 ngày là người chưa đủ 16 tuổi thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá hai phần năm mức hình phạt tù mà điều luật quy định của Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên (sửa đổi, bổ sung năm 2025) nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị

cáo là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm, tình tiết này cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp.

Xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, giảm hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng, nhân văn của pháp luật, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, tích cực lao động, cải tạo sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu áp phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Công H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 04/7/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Quảng Ngãi về phần hình phạt.

2. Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90, 91, 101 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Phạm Công H 28 (*Hai mươi tám*) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt Thành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Phạm Công H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (04/9/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- Phòng HSNV Công an T. Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 - Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 7 - Quảng Ngãi;
- Tòa án nhân dân khu vực 7 - Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Thúy